

HUYỆN ỦY BẢO LÂM
BAN DÂN VẬN

*

Số 84 - CV/BDVHU
“V/v xây dựng báo cáo thực hiện
công tác dân vận năm 2023
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024”

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 08 tháng 11 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện,
- Đảng ủy Công an huyện,
- Đảng ủy cơ quan Quân sự huyện,
- Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội của huyện,
- Khối Dân vận các xã, thị trấn.

Căn cứ chương trình công tác dân vận năm 2023 của Ban Dân vận Huyện ủy; để kịp thời tổng hợp xây dựng Báo cáo tổng kết công tác dân vận năm 2023 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

Ban Dân vận Huyện ủy đề nghị:

1. Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy Công an huyện, Đảng ủy Quân sự huyện; Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội của huyện, Khối Dân vận các xã, thị trấn xây dựng báo cáo tình hình thực hiện công tác dân vận năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 (theo đề cương báo cáo kèm theo).

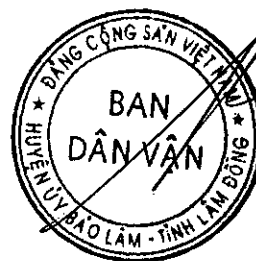
2. Báo cáo của các địa phương, đơn vị gửi bằng văn bản về Ban Dân vận Huyện ủy trước ngày **15/11/2023**, hoặc gửi qua hộp thư công vụ **bdvbaolam@lamdong.gov.vn**, đồng thời gửi file mềm (Word) về hộp thư công vụ nói trên. Ban Dân vận Huyện ủy tổng hợp báo cáo Ban Dân vận Tỉnh ủy, Thường trực Huyện ủy theo quy định.

Rất mong các đồng chí quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu BDVHU.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Đình Bình

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết công tác dân vận năm 2023 và phương
hướng, nhiệm vụ năm 2024

A. KẾT QUẢ CÔNG DÂN VẬN NĂM 2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tình hình chung; những thuận lợi, khó khăn có ảnh hưởng đến công tác dân vận trên địa bàn.

Tình hình Nhân dân, tình hình dân tộc, tình hình tôn giáo và những vấn đề nổi lên tại địa phương, đơn vị (nếu có).

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng

- Tổ chức hội nghị quán triệt thực các văn bản của Trung ương, Ban Dân vận và cấp ủy cấp trên về công tác dân vận, dân vận chính quyền, dân tộc, tôn giáo, dân chủ cơ sở... (số hội nghị, số người tham gia, nội dung).

- Ban hành và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo cụ thể hóa các văn bản của Trung ương và cấp ủy cấp trên (số lượng, nội dung các văn bản, có phụ lục văn bản kèm theo).

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị phối hợp thực hiện công tác dân vận; giao ban làm việc với ban dân vận, chính quyền, lực lượng vũ trang, Mặt trận MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội về tình hình nhân dân và công tác dân vận (số buổi, nội dung làm việc); tổ chức sơ kết, tổng kết các văn bản của cấp trên về công tác dân vận (hình thức, nội dung); số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát nội dung về công tác dân vận (dân tộc, tôn giáo, dân chủ cơ sở...), số tổ chức đảng, đơn vị, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được kiểm tra, giám sát; kết quả kiểm tra, giám sát.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, phân công người đứng đầu cấp ủy, cơ quan phụ trách công tác dân vận, tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân, giải quyết các vấn đề phức tạp trên địa bàn.

- Chỉ đạo cấp ủy cấp dưới phối hợp với MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp lãnh đạo, định hướng hoạt động đối với MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với hoạt động của cơ quan đảng, nhà nước, cán bộ, đảng viên ở địa phương, đơn vị.

2. Kết quả công tác dân vận của các quan nhà nước các cấp (HĐND, UBND, cơ quan tư pháp, lực lượng vũ trang)

- Kết quả công tác dân vận đã đạt được của các cơ quan nhà nước (các việc cụ thể về quán triệt, triển khai thực hiện văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp; cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình, kết quả triển khai thực hiện). Nhất là việc thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; thực hiện cải cách hành chính; công khai, minh bạch chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, nguồn lực nhà nước; thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở; tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, những vấn đề bức xúc của nhân dân theo quy định của pháp luật. Việc tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và hoạt động của chính quyền các cấp.

- Kết quả nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ.

- Kết quả việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến đời sống của nhân dân; xử lý tham nhũng, tiêu cực, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo thẩm quyền.

- Tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, thực hiện các chương trình, mục tiêu quốc gia; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo và các chính sách xã hội.

- Tham gia xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Lưu ý: Thực hiện nội dung nào, báo cáo nội dung đó.

3. Kết quả công tác dân vận của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Kết quả công tác dân vận đã đạt được của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (các việc cụ thể về quán triệt, triển khai thực hiện văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp; cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình, kết quả triển khai thực hiện). Nhất là kết quả tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phòng, chống dịch Covid-19; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

- Kết quả thực hiện giám sát, phản biện xã hội; vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, những vấn đề bức xúc của Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.

- Kết quả phối hợp với chính quyền các cấp tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò của cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân; làm nòng cốt triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, hoạt động tự quản, hòa giải trong cộng đồng dân cư.

- Việc tham gia và vận động nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật. Tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Phối hợp hiệp thương thống nhất hành động với MTTQ Việt Nam tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Việc nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết.

- Tham gia thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân; tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, giúp đỡ nhau, tôn trọng pháp luật nước sở tại; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; giữ quan hệ gắn bó với quê hương, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Lưu ý: thực hiện nội dung nào, báo cáo nội dung đó.

4. Kết quả công tác dân vận đồng bào dân tộc thiểu số

- Kết quả công tác dân vận đã đạt được tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số (các việc cụ thể về quán triệt, triển khai thực hiện văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp; cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình, kết quả triển khai thực hiện); nhất là tình hình dân tộc thiểu số, việc xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vùng đồng bào DTTS&MN (theo tinh thần Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác dân tộc trong tình hình mới (phát triển đảng viên người DTTS; phát triển nguồn nhân lực và xây dựng đội ngũ cán bộ người DTTS...)).

- Công tác an sinh xã hội, giải quyết các mâu thuẫn tại cơ sở; vận động đồng bào dân tộc thiểu số từ bỏ các hủ tục lạc hậu, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo; tích cực đấu tranh, phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.



- Giới thiệu mô hình, điển hình “Dân vận khéo” tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Kết quả công tác dân vận đối với đồng bào theo tôn giáo

- Kết quả công tác dân vận đối với đồng bào theo tôn giáo của địa phương, tổ chức (việc tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa triển khai thực hiện các chủ trương, văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp về công tác tôn giáo; kế hoạch, chương trình; kết quả triển khai thực hiện). Việc tổng kết 30 năm thực hiện Thông báo số 34- TB/TW của Ban Bí thư về “Chủ trương công tác đối với đạo Cao Đài”.

- Công tác chỉ đạo nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị về công tác vận động đồng bào theo tôn giáo.

- Công tác chăm lo phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho đồng bào tôn giáo, nhất là vùng khó khăn.

- Công tác hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện, bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo hoạt động đúng hiến chương, điều lệ theo quy định của pháp luật; giải quyết các nhu cầu chính đáng, kiến nghị, bức xúc của tổ chức, cá nhân tôn giáo.

- Công tác vận động, đoàn kết, tập hợp chức sắc, chức việc tín đồ tôn giáo “sống tốt đời, đẹp đạo”, tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của tôn giáo trong hoạt động xã hội.

- Công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên là người theo tôn giáo, xây dựng và phát huy vai trò của cốt cán trong tôn giáo làm nòng cốt trong tuyên truyền, vận động tổ chức, chức sắc, tín đồ các tôn giáo thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phòng ngừa, đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm pháp luật, gây mất an ninh, trật tự xã hội, chống phá Đảng, Nhà nước.

- Giới thiệu mô hình, điển hình “Dân vận khéo” tại vùng đồng bào theo tôn giáo.

6. Kết quả công tác dân vận với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

Kết quả công tác dân vận đã đạt được đối với người Việt Nam ở nước ngoài

(các việc cụ thể về quán triệt, triển khai thực hiện văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp; cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình, kết quả triển khai thực hiện).

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BAN CHỈ ĐẠO VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN TẠI ĐỊA PHƯƠNG

IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN DÂN VẬN CÁC CẤP

Nêu cụ thể các công việc đã triển khai thực hiện: tham mưu, ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy, Ban dân vận; nhất là kết quả tham mưu quán triệt, thực hiện Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Chương trình hành động số 01-CTr/BDVTW ngày 17/6/2021 của Ban Dân vận Trung ương về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về công tác dân vận; công tác phối hợp giữa ban dân vận với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; hoạt động của cơ quan thường trực các ban chỉ đạo; kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”...

V. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH DÂN VẬN

1. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương theo phân cấp.
2. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cho hệ thống cán bộ dân vận các cấp.
3. Công tác thông tin, tuyên truyền.
4. Công tác nghiên cứu khoa học.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm
2. Hạn chế và nguyên nhân

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có)

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC DÂN VẬN NĂM 2024

